

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG T
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2021/HSST

Ngày 24/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T - TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định, bà Vàng Thị Thu

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên toà: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS, ngày 12/10/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 13/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng Bó H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1990, tại: xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu;

Nơi cư trú: Bản Cờ L, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

Con ông Giàng Hà X (Đã chết) và con bà Pờ Khừ L, sinh năm 1971- Trú tại: Bản Cờ L, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có 08 em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự, tiền án: không

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Sau đó bị bắt truy nã, bị tạm giam từ ngày 09/12/2021.

*Người bào chữa: Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 04/6/2021, Giàng Bó H sinh năm 1990, trú tại bản Cờ L, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu một mình mang theo tiền và đi bộ ra khỏi nhà để tìm mua Thuốc phiện để sử dụng. Trong quá trình đi bộ trong bản Cờ L, xã P Ủ thì H gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi (*Hừ không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể*). Qua trao đổi, H mua được của người đàn ông này 01 gói Thuốc phiện được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Thuốc phiện, H cầm gói Thuốc phiện trên tay đi bộ về nhà, còn người đàn ông đi đâu làm gì H không rõ. Sau khi về nhà, thấy không có ai ở nhà, H lấy bộ bàn đèn có sẵn trong nhà ra để nằm hút Thuốc phiện. Đến hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang nằm hút Thuốc phiện tại nhà của H thì tổ công tác công an xã P Ủ vào phát hiện bắt quả tang H đang hút Thuốc phiện và thu giữ tại vị trí H đang nằm 01 gói Thuốc phiện được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng và 01 bộ bàn đèn. Tại đây, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc trên, tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 55/KLGĐ ngày 4/6/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Lê Văn Hưng thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai Châu kết luận: *“Gói vật chứng thu giữ của Giàng Bó H có khối lượng: 1,63 gam (Một phẩy sáu mươi ba gam).”*

Tại kết luận giám định số 428/GĐ-KTHS ngày 12/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“01 (một) Mẫu chất dẻo, màu nâu đen có mùi hắc gửi giám định là ma túy, loại Thuốc phiện.”*

Cáo trạng số 76/ CT- VKS-MT ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo: Giàng Bó H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề xuất với Hội đồng xét xử, xử bị cáo: Giàng Bó H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 BLHS, xử phạt bị cáo Giàng Bó H từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng và 01 bộ bàn đèn. Về án phí: Đề

ng nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo: Tại bản luận cứ bào chữa nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Giàng Bó H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ trong suốt các giai đoạn tố tụng cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo H đều thành khẩn khai nhận toàn bộ quá trình phạm tội của mình. Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H là người dân tộc thiểu số, cư trú vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo là dân tộc La Hủ, bị cáo không biết chữ nên sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng và 01 bộ bàn đèn. Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị xem xét miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí lời luận tội. Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì, nhất trí luận cứ bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo vi phạm pháp luật và biết lỗi sai phạm của mình về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Giàng Bó H, sinh năm 1990, trú tại bản Cờ L, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh

Lai Châu, với mục đích mua chất ma túy thuốc phiện mang về để sử dụng do bị cáo là người nghiện chất ma túy. Đến hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày 04/06/2021, khi H đang nằm hút thuốc phiện tại nhà của Hừ tại bản Cờ L, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu thì tổ công tác Công an xã P Ủ, huyện Mường T phát hiện, bắt quả tang H đang hút Thuốc phiện, thu giữ vật chứng vụ án 01 gói Thuốc phiện được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng và 01 bộ bàn đèn. H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi của H đã tàng trữ trái phép chất ma túy 1,63 gam Thuốc phiện. Như vậy hành vi của bị cáo Giàng Bó H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa, hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến 500 gam”.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo theo tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo đã mua chất ma túy về để sử dụng, khi bị bắt bị cáo H tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,63 gam Thuốc phiện, vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân là người nghiện chất ma túy; bị cáo sinh sống ở Cờ L, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu bị cáo thường bỏ đi khỏi nơi cư trú trong khi bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 09/12/2021 bị cáo bị bắt truy nã, bị tạm giam từ ngày 09/12/2021.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình Điều tra, Truy tố, bị cáo Hừ đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa, về phần đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất là chưa đảm bảo. Vì bị cáo có nhân thân là người nghiện chất ma túy, bị cáo bỏ đi khỏi nơi cư trú và bị bắt truy nã. Do đó bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi của bị cáo và việc chấp hành pháp luật theo quy định.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng và 01 bộ bàn đèn.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. HĐXX nhất trí miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Giàng Bó H** phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Giàng Bó H **01(Một)** năm **08 (Tám)** tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021). Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 09 tháng 12 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng và 01 bộ bàn đèn.

Hiện vật chứng vụ án đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Bó H.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CA huyện Mường T;
- THAHS; Nhà tạm giữ;
- VKSND huyện Mường T;
- THADS huyện Mường T;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
Đã ký
Lò Thị Chiến**

